

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X “về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới”
(Ban hành kèm theo Công văn số 802-CV/BTGTU, ngày 09 tháng 02 năm 2023)

PHẦN THỨ NHẤT

Đặc điểm, tình hình và công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW

I. Đặc điểm, tình hình tác động đến quá trình phát triển nền Đông y và Hội Đông y tỉnh

Đánh giá bối cảnh tình hình trong nước và của tỉnh, đặc điểm của cơ quan, đơn vị, địa phương, những yếu tố tác động đến quá trình phát triển nền Đông y và Hội Đông y của tỉnh qua 15 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW.

II. Quá trình quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW

1. Công tác nghiên cứu, quán triệt Chỉ thị số 24-CT/TW

Đánh giá quá trình hướng dẫn, tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt Chỉ thị số 24-CT/TW của các cấp, các ngành, bao gồm các nội dung sau:

- Phương thức triển khai.
- Công tác nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW (có số liệu cụ thể).
- Hiệu quả của các hội nghị nghiên cứu, quán triệt.

2. Công tác tuyên truyền Chỉ thị số 24-CT/TW

Đánh giá kết quả thực hiện các nội dung, hình thức tuyên truyền, triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW.

3. Công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW

3.1. Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; xây dựng chương trình hành động, kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện của các cấp, các ngành; việc cụ thể hóa các nội dung Chỉ thị số 24-CT/TW thành các quy định cụ thể để thực hiện thống nhất trong Đảng, hệ thống chính trị và trong xã hội.

3.2. Đánh giá quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai các đề án thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW; chỉ rõ những nội dung đã hoàn thành và đang áp dụng trong thực tiễn (hiệu quả xã hội của các đề án) hoặc chưa hoàn thành (chưa thực hiện).

3.3. Công tác chỉ đạo sơ kết, tổng kết Chỉ thị số 24-CT/TW qua các giai đoạn. Việc gắn các nội dung của Chỉ thị số 24-CT/TW với việc kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động.

3.4. Đánh giá về việc quan tâm đầu tư về nguồn lực dành cho công tác phát triển nền đông y để triển khai thực hiện các nội dung của Chỉ thị số 24-CT/TW.

3.5. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW.

PHẦN THỨ HAI

Kết quả, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm qua 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW.

I. Kết quả đạt được

1. Về nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền đối với việc phát triển nền đông y Việt Nam

- Nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng đối với sự phát triển nền đông y và Hội Đông y tỉnh.

- Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, việc đưa các chỉ tiêu cụ thể về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; trong đó, có lĩnh vực đông y vào trong chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị, địa phương.

2. Về kiện toàn hệ thống khám, chữa bệnh bằng đông y và quản lý nhà nước về đông y, đông dược

- Đánh giá khái quát việc kiện toàn hệ thống khám, chữa bệnh bằng đông y và quản lý nhà nước về đông y, đông dược (so sánh theo từng giai đoạn 2008 - 2013; 2013 - 2018; 2018 - 2023): Cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã, phường, thị trấn; tỷ lệ trạm y tế có khám, chữa bệnh đông y được thanh toán BHYT trong 15 năm qua.

- Mạng lưới dịch vụ đông y trong khối ngoài công lập.

- Công tác khám, chữa bệnh đông y và kết hợp đông y với y học hiện đại (quan tâm chú trọng? tỷ lệ?); các kỹ thuật khám, chữa bệnh đông y.

- Nhân lực đông y tại các tuyến (số lượng, trình độ chuyên môn...).

- Hệ thống đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đông y (khoa, bộ môn đào tạo nhân lực y dược cổ truyền tại các cơ sở đào tạo; hình thức đào tạo; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ thầy thuốc đông y...).

3. Về hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách và phát triển nguồn nhân lực đối với đông y

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách.

- Phát triển nguồn nhân lực đối với đông y.

- Tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia về chất lượng dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc y học cổ truyền.

- Hướng dẫn kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực đông y.

- Việc ban hành danh mục thiết yếu, danh mục dược liệu, vị thuốc, thuốc dược liệu, thuốc y học cổ truyền được thanh toán BHYT.

- Đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật về đông y tới việc phát triển đông y từ tỉnh đến cơ sở.

4. Về nuôi trồng, thu hoạch, sử dụng dược liệu và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực đông y

- Việc ban hành cơ chế, chính sách, triển khai các đề án, dự án nuôi trồng, bảo tồn, phát triển dược liệu Việt Nam.

- Công tác kiểm soát chất lượng dược liệu, công tác quản lý, phòng, chống gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực dược liệu.

- Số lượng các cơ sở sản xuất và các sản phẩm thuốc y học cổ truyền, thuốc dược liệu, thực phẩm chức năng đạt tiêu chuẩn quốc tế (GMP).

- Công tác nghiên cứu khoa học đông y.

- Các chương trình khoa học công nghệ cấp quốc gia, cấp tỉnh liên quan đến dược liệu.

5. Về xã hội hóa và hợp tác quốc tế về y học cổ truyền

- Việc xây dựng cơ chế, chính sách về công tác xã hội hóa.

- Công tác xã hội hóa trong lĩnh vực đông y (hệ thống đông y ngoài công lập; các loại hình dịch vụ trong lĩnh vực đông y; số lượng, loại hình bệnh viện đông y tư nhân).

- Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đông y.

6. Về tăng cường vai trò nòng cốt của Hội Đông y tỉnh trong phát triển nền đông y tỉnh

- Hệ thống tổ chức Hội Đông y các cấp (số lượng hội viên, cán bộ chuyên trách...).

- Hệ thống phòng chặn trị của các cấp hội (số lượng, chất lượng, mô hình...).

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao tay nghề, giáo dục y đức cho cán bộ, hội viên.

- Công tác kế thừa, ứng dụng đông y (thu thập được nhiều môn thuốc, bài thuốc có giá trị, đẩy mạnh công tác sưu tầm, nuôi trồng, khai thác, bảo tồn, phát triển dược liệu; tham gia hướng dẫn trồng và bảo tồn một số cây thuốc quý hiếm có giá trị kinh tế cao...).

- Hội Đông y các cấp tổ chức và tham gia các hội thảo khoa học, các nghiên cứu ứng dụng, bài học kinh nghiệm; tuyên truyền, phổ biến kiến thức về đông y và kết hợp giữa đông y với y học hiện đại.

- Công tác phối hợp giữa Hội Đông y các cấp và ngành Y tế.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm

- Tập trung phân tích và làm rõ những hạn chế, khuyết điểm trong nghiên cứu, quán triệt, triển khai Chỉ thị số 24-CT/TW; văn bản thể chế hóa về lĩnh vực đông y; quá trình tổ chức thực hiện, việc thực hiện các mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, chủ trương và giải pháp được nêu trong Chỉ thị số 24-CT/TW.

- Năng lực tổ chức, quản lý, triển khai các nhiệm vụ theo Chỉ thị số 24-CT/TW của các cấp Hội Đông y; công tác tham mưu cấp ủy, chính quyền và phối hợp với ngành Y tế về công tác phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động hội; cơ sở vật chất của Hội Đông y các cấp.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

2.2. Nguyên nhân chủ quan

III. Một số mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW

IV. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW

V. Bài học kinh nghiệm

PHẦN THỨ BA

Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để phát triển nền đông y và Hội Đông y tỉnh trong thời gian tới

I. Dự báo tình hình

Những diễn biến mới đáng lưu ý trong thời gian đến ảnh hưởng đến sự phát triển đông y; dự báo những xu hướng phát triển đông y.

II. Phương hướng

Đề ra phương hướng tiếp tục phát triển y học cổ truyền trong thời gian đến nhằm đáp ứng yêu cầu tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

III. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển đông y trong thời gian đến

Trên cơ sở đánh giá thực trạng, đề ra các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá để phát triển y học cổ truyền, đáp ứng công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

IV. Đề xuất, kiến nghị

1. Đối với tỉnh

2. Đối với Trung ương.